

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ GIA ĐÌNH
(Thời gian thực hiện: 4 tuần Từ ngày 03/11/2025 đến 28/11/2025)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
1	Trẻ biết thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	- Hô hấp: Hít vào, thở ra - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân). + Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao. - Lưng, bụng, lườn: + Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông hoặc 2 tay dang ngang, chân bước sang phải sang trái. + Nghiêng người sang 2 bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái. - Chân: + Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau. + Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang; nhảy lên đưa 1 chân về phía trước, 1 chân về sau. - Tập luyện để cơ thể khỏe	* Hoạt động học - Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân). + Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao. - Lưng, bụng, lườn: Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông; Nghiêng người sang 2 bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái. - Chân: + Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau. + Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang.	

		<i>mạnh và con người có được trạng thái thoải mái về thể chất và tinh thần.</i>		
2	Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: - Đi lên, xuống trên ván dốc (dài 2m, rộng 0,30m) một đầu kê cao 0,30m. - Không làm rơi vật đang đội trên đầu khi đi trên ghế thể dục. - Đứng 1 chân và giữ thăng người trong 10 giây.	- Đi bằng mép ngoài bàn chân, đi khụy gối.	* Hoạt động học: - Đi khụy gối. + TC: Chuyển bóng	
3	Trẻ biết kiểm soát được vận động: - Đi/chạy thay đổi hướng vận động theo đúng hiệu lệnh (đổi hướng ít nhất 3 lần)	- Đi, chạy thay đổi tốc độ, hướng, đích đặc theo hiệu lệnh.	* Hoạt động học: - Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh(5E) + TC: Tung bóng.	
4	Trẻ biết phối hợp tay-mắt trong vận động: - Bắt và ném bóng với người đối diện (khoảng cách 4m). - Ném trúng đích đứng (xa 2m x cao 1,5m). - Đi, đập và bắt được bóng nảy 4-5 lần liên tiếp.	- Ném xa bằng 2 tay.	* Hoạt động học: - Ném xa bằng 2 tay. + TC: Nhảy lò cò	

5	Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: - Chạy liên tục theo hướng thẳng 18m trong 10 giây. - Ném trúng đích đứng (cao 1,5m, xa 2m). - Bò vòng qua 5-6 điểm đích dắc, cách nhau 1,5m theo đúng yêu cầu.	- Bò đích dắc qua 7 điểm. - Bật liên tục vào vòng.	* Hoạt động học: - Bò đích dắc qua 7 điểm. + Trò chơi: Mèo đuổi chuột.	
b. Dinh dưỡng và sức khỏe				
15	- Trẻ biết bàn là, bếp điện, bếp lò đang đun, phích nước nóng...là những vật dụng nguy hiểm và nói được mối nguy hiểm khi đến gần; không nghịch các vật sắc, nhọn.	- Nhận biết và phòng tránh những vật dụng nguy hiểm, những nơi không an toàn, những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng. <i>- Trẻ thực hành thói quen tốt liên quan đến an toàn cho bản thân và người khác...</i> <i>- Trẻ học cách chơi an toàn, các trò chơi lành mạnh.</i> <i>- Các hành vi, quy tắc bảo đảm an toàn cho bản thân và người khác.</i> <i>- Trẻ thực hành tốt thói quen an toàn cá nhân.</i>	* Hoạt động chơi: Dạy trẻ trong giờ hoạt động góc, hoạt động dạo chơi ngoài trời... * Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: - Dạy trẻ cách rửa tay, tự thay quần áo khi nóng, lạnh, khi bẩn, dạy trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định.	
16	Trẻ biết những nơi như: Hồ, ao, bể chứa nước, giếng, bụi dậm... là nguy hiểm và nói được mối nguy hiểm khi đến gần.			
	Trẻ nhận biết được nguy cơ không an toàn khi ăn uống và phòng tránh:		* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: - Cô dạy trẻ trong giờ chơi ở các	

17	- Trẻ biết cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt để bị hóc sặc,... - Trẻ biết không tự ý uống thuốc. - Trẻ biết ăn thức ăn có mùi ôi, ăn lá, quả lạ để bị ngộ độc; uống rượu, bia, cafe, hút thuốc lá không tốt cho sức khỏe.		góc. - Trong hoạt động ăn trưa và ăn chiều.	
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức				
a. Khám phá khoa học				
20	Trẻ tò mò tìm tòi, khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh như đặt câu hỏi về sự vật, hiện tượng: Tại sao có mưa?...	- Chức năng các giác quan và các bộ phận khác của cơ thể. - Một số mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm cấu tạo với cách sử dụng của đồ dùng, đồ chơi quen thuộc. - So sánh sự khác nhau và giống nhau của đồ dùng, đồ chơi và sự đa dạng của chúng.	* Hoạt động học - Trò chuyện về một số đồ dùng trong gia đình. - Trò chuyện về ngôi nhà của bé.	
c. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				
29	Trẻ biết quan tâm đến các con số như thích nói về số lượng và đếm, hỏi: Bao nhiêu? Đây là mấy?...	- Trẻ biết đếm trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng. - Các chữ số, số lượng và	* Hoạt động học - Đếm đến 6, chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 6.	
30	Trẻ biết đếm trên đối tượng trong			

	phạm vi 10 và đếm theo khả năng.	số thứ tự trong phạm vi 10.		
31	Trẻ biết so sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.			
32	Trẻ nhận biết các số từ 5-10 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự.			
33	-Trẻ biết gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 10 và đếm. -Trẻ biết tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 10 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau.	- Gộp/tách các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm.	* Hoạt động học - Tách, gộp 1 nhóm có 6 đối tượng thành 2 nhóm bằng các cách khác nhau.	
35	Trẻ biết sắp xếp các đối tượng theo trình tự nhất định theo yêu cầu.	- Ghép thành cặp những đối tượng có mối liên quan.	* Hoạt động chơi - Chơi trong các góc, chơi trong các trò chơi học tập.	
c. Khám phá xã hội				
43	Trẻ biết nói tên, tuổi, giới tính, công việc hằng ngày của các thành viên trong	- Các thành viên trong gia đình, nghề nghiệp của bố, mẹ; sở thích của các thành viên trong gia đình; quy mô gia đình	* Hoạt động học: - Trò chuyện về gia đình của bé.(5E)	

	gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình.	(gia đình nhỏ, gia đình lớn). Nhu cầu của gia đình. Địa chỉ gia đình. <i>- Hoạt động sinh hoạt của gia đình hướng đến bảo vệ môi trường, hạn chế biến đổi khí hậu.</i> <i>- Hoạt động phòng, chống thiên tai của gia đình.</i>		
44	Trẻ biết nói địa chỉ gia đình mình (Số nhà, đường phố/ thôn, xóm), số điện thoại (nếu có)..... khi được hỏi, trò chuyện.			
48	Trẻ biết nói đặc điểm và sự khác nhau của một số nghề. Ví dụ: nói "Nghề nông làm ra lúa gạo, nghề xây dựng xây nên những ngôi nhà mới..."	- Tên gọi, công cụ, sản phẩm, các hoạt động và ý nghĩa của các nghề phổ biến, nghề truyền thống của địa phương.	* Hoạt động học - Trò chuyện về ngày nhà giáo việt nam.	

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

54	Trẻ biết kể rõ ràng, có trình tự về sự việc, hiện tượng nào đó để người nghe có thể hiểu được.	- Phát âm các tiếng có phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau và các thanh điệu. <i>- Trẻ sử dụng hiệu quả kỹ năng giao tiếp bằng lời nói để xây dựng mối quan hệ với giáo viên và người lớn;</i> <i>- Bất cứ khi nào có thể, trẻ em cũng được tạo cơ hội để sử dụng và học (các) tiếng mẹ đẻ của chính mình. Nhà trường, GV có trách nhiệm chính trong việc phối hợp với gia đình để bảo tồn và phát triển</i>	* Hoạt động: Chơi; Học; Ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân; Lao động. - Lồng ghép tăng cường tiếng việt cho trẻ dân tộc thiểu số mọi lúc mọi nơi.	
----	--	---	---	--

		<i>(các) ngôn ngữ mẹ đẻ và văn hóa của trẻ.</i>		
58	Trẻ biết đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, ca dao...	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè.	* Hoạt động học: - Thơ: Chia bánh.	
60	Trẻ biết đóng vai của nhân vật trong truyện.	- Kể lại sự việc theo trình tự - Kể chuyện theo đồ vật, theo tranh.	* Hoạt động học: - Truyện: Bàn tay có nụ hôn.	
61	Trẻ biết kể truyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân.	- Đóng kịch.		
67	Nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái tiếng việt.	- Nhận dạng các chữ cái.	* Hoạt động học: LQCC: Làm quen chữ cái e, ê, u, ư.	
68	Trẻ biết tô, đồ các nét chữ, sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình.	- Sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình. - Tập tô, tập đồ các nét chữ. <i>- Tôn trọng cách truyền đạt ý tưởng và thông tin bằng nhiều cách khác nhau như: vẽ, đánh dấu, ký hiệu, ảnh, video, công cụ kỹ thuật số và viết với cách viết thông thường hoặc theo cách của mình.</i>	* Hoạt động học: Tập tô, đồ chữ cái e, ê, u, ư	
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội				
72	Trẻ biết mình là con/cháu/anh/chị/em trong gia đình.	- Vị trí và trách nhiệm của bản thân trong gia đình và lớp học. <i>- Trẻ em nhận thức được mình ở đâu trong mỗi hoàn cảnh/tình huống và tôn trọng ranh giới cá nhân.</i>	* Hoạt động chơi: Tổ chức chơi ở góc phân vai, góc học tập... các hoạt động trong ngày.	
73	Trẻ biết vâng lời, giúp đỡ bố mẹ, cô giáo những việc vừa sức.	<i>- Yêu thương bản thân; tự hào, trân trọng về cơ thể</i>		

		<i>của mình và của người khác.</i>		
78	Trẻ biết an ủi và chia vui với người thân và bạn bè.	- Mối quan hệ giữa hành vi của trẻ và cảm xúc của người khác.	* Hoạt động chơi: Tổ chức chơi ở góc phân vai, góc học tập.. các hoạt động trong ngày	
85	Trẻ biết chờ đến lượt.	- Tôn trọng, hợp tác, chấp nhận.	* Hoạt động góc: - Góc PV: Gia đình; mẹ con; bán hàng; Bác sĩ - Góc XD: Xây ngôi nhà của bé, xây công viên, xây đường về nhà, xây dựng bể bơi. - Góc HT: Xem sách, tranh, ảnh về chủ đề gia đình - Góc âm nhạc: Hát, biểu diễn các bài hát về chủ đề gia đình - Góc TH: Tô hình ngôi nhà, vẽ hình người thân; cắt dán đồ dùng gia đình, vẽ quà tặng người thân	
86	Biết lắng nghe ý kiến, trao đổi, thỏa thuận, chia sẻ kinh nghiệm với bạn.	- Yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình. - Quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ bạn. - Nhận xét và tỏ thái độ với hành vi “đúng” – “sai”, “tốt” – “xấu”	- Góc XD: Xây ngôi nhà của bé, xây công viên, xây đường về nhà, xây dựng bể bơi. - Góc HT: Xem sách, tranh, ảnh về chủ đề gia đình - Góc âm nhạc: Hát, biểu diễn các bài hát về chủ đề gia đình - Góc TH: Tô hình ngôi nhà, vẽ hình người thân; cắt dán đồ dùng gia đình, vẽ quà tặng người thân	
87	Trẻ biết tìm cách để giải quyết mâu thuẫn (dùng lời, nhờ sự can thiệp của người khác, chấp nhận nhường nhịn).	- <i>Học cách thảo luận, thương lượng và giải quyết xung đột/mâu thuẫn với người khác một cách lịch sự dựa trên sự tôn trọng.</i> - <i>Cởi mở, tôn trọng, đoàn kết và trách nhiệm.</i>	* TCM: - Gia đình bạn mua gì? - Đây là gì ? Làm bằng gì ? - Về đúng nhà. - Gia đình gấu?	
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ				
95	Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái,	- Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển).	* Hoạt động học - Dạy hát: Cô giáo miền xuôi(5E)	

	tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt điệu bộ, cử chỉ...	- Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc.	- VĐTN: Bà Còng đi chợ - NH: Bàn tay mẹ, Cô giáo. - TC: Tai ai tinh, Nghe nhạc đoán tên bài hát.	
96	Trẻ biết vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa).	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát. - Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu.		
97	- Trẻ biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm. - Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối. - Trẻ biết phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối. - Trẻ biết phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành	- Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm. - Phối hợp các kỹ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/đường nét và bố cục. - Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/đường nét và bố cục. - Thực hiện dự án steam: Làm ngôi nhà.	* Hoạt động chơi: - Tổ chức cho trẻ chơi ở góc tạo hình. * Hoạt động học: - Dự án: Làm ngôi nhà. * Hoạt động học: - Nặn cái bát con. * Hoạt động chơi: - Tổ chức cho trẻ chơi ở góc tạo hình.	

	sản phẩm có bố cục cân đối. - Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối. - Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục.			
--	--	--	--	--

I. MỞ CHỦ ĐỀ

- Đàm thoại, trò chuyện với trẻ về gia đình. Các thành viên trong gia đình, tên của mọi người và công việc của mỗi người trong gia đình. Địa chỉ của gia đình.
- Trò chuyện với trẻ về cách sử dụng, bảo quản, sắp xếp đồ dùng đồ chơi cho gọn gàng ngăn nắp đúng nơi quy định.
- Trò chuyện với trẻ về một số công việc cùng giúp cô lau rửa đồ dùng đồ chơi.
- Giáo dục trẻ biết yêu thương quan tâm chăm sóc mọi người trong gia đình.

II. CHUẨN BỊ

- Tranh ảnh, đồ dùng đồ chơi về gia đình.
- Tranh ảnh và đồ chơi về các loại thực phẩm: Rau, củ, quả....
- Thẻ chữ cái, chữ số, đất nặn, sáp màu, bút chì, kéo, hồ dán, giấy vẽ đủ cho trẻ.
- Lựa chọn một số bài hát, trò chơi, câu truyện... liên quan đến chủ đề gia đình.
- Phối hợp với phụ huynh chuẩn bị, sưu tầm tranh ảnh, đồ dùng, đồ chơi về chủ đề gia đình.

III. KHÁM PHÁ CHỦ ĐỀ

CHUYÊN MÔN DUYỆT